

Số:70/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 13 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 06 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh T1, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Xóm xxx, thôn V1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị K1, sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Xóm xxx, thôn V1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình.

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 09 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T1 và chị K1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng anh T1- chị K1 có ba con chung là D1, sinh ngày 25 tháng 09 năm 2000; L1, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2006; M1, sinh ngày 30 tháng 06 năm 2008.

-Con chung D1 đã thành niên, nguyên đơn, bị đơn đều không yêu cầu nên

không đặt ra giải quyết.

-Chị K1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung L1, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2006; M1, sinh ngày 30 tháng 06 năm 2008. Chị K1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

-Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung : Nguyên đơn, bị đơn đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí:Anh T1nộp toàn bộ 150.000,đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000,đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004224 ngày 23 tháng 06 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Trả lại anh T1 số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí.

-Chị K1 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T3;
- Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng